

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

Số: **417/2020/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

M, ngày 21 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 480/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1977;

HKTT: ấp A, xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Chị **Trương Thị Hồng H**, sinh năm 1979;

HKTT: ấp A, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn S với chị Trương Thị Hồng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Anh Nguyễn Văn S và chị Trương Thị Hồng H không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày XYZ. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn S là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo

dục con chung (phù hợp với nguyện vọng của con). Ghi nhận sự tự nguyện tạm thời của anh Nguyễn Văn S không yêu cầu chị Trương Thị Hồng H cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Trương Thị Hồng H tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Trương Thị Hồng H khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, anh Nguyễn Văn S tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số ABC ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Anh Nguyễn Văn S được nhận lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Đ, huyện M- Số 39 Quyền số 1/2004 (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ, VP (4b).

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thị Thanh Như